

Bản án số: 71/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 13 – 01 - 2022

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lựu.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Minh Quang;

2. Ông Đặng Hoàng Mích.

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Phạm Quốc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2021/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M M, xã Đ H L, huyện B Đ, tỉnh T.

Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/11/2021

2. *Bị đơn:* **Đỗ Văn N**, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M M, xã Đ H L, huyện B Đ, tỉnh T.

Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/11/2021

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/11/2020 và những lời trình bày tiếp theo, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Bà và ông Đỗ Văn N chung sống với nhau từ năm 1990 trên tinh thần tự nguyện và không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có H P đến tháng 04 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau nên vợ chồng đã ly thân tháng 4 năm 2019 đến nay. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và do vợ chồng không có đăng ký kết hôn nên bà yêu cầu không công nhận mối quan hệ giữa bà và ông Đỗ Văn N là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thị Diễm P, sinh ngày 11/12/1991 và Đỗ Thị Diễm M, sinh ngày 14/02/2007. Cháu P hiện đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết, bà yêu cầu nuôi cháu M không yêu cầu ông N cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

** Theo bản khai ngày 15/11/2021, biên bản hòa giải ngày 15/1/2021 bị đơn ông Đỗ Văn N trình bày như sau:*

Ông và bà Nguyễn Thị H chung sống với nhau từ năm 1990 trên tinh thần tự nguyện và không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có H P đến tháng 04 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau nên vợ chồng đã ly thân tháng 4 năm 2019 đến nay. Nay ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và do vợ chồng không có đăng ký kết hôn nên ông yêu cầu không công nhận mối quan hệ giữa ông và bà Nguyễn Thị H là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thị Diễm P, sinh ngày 11/12/1991 và Đỗ Thị Diễm M, sinh ngày 14/02/2007. Cháu P hiện đã trưởng thành anh không yêu cầu giải quyết, ông đồng ý để bà Nguyễn Thị H nuôi cháu M và ông không cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Đỗ Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/11/2021 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông N là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào đơn xin xác nhận đề ngày 15/11/2019 của bà Nguyễn Thị H gửi Ủy ban nhân dân xã Bình Thắng, huyện Bình Đại và đơn xin xác nhận đề ngày 15/11/2019 gửi Ủy ban nhân dân xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre được xác nhận là bà H, ông N không có đăng ký kết hôn tại xã Bình Thắng và xã Đại Hòa Lộc, đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án cả bà H và ông N đều khai thống nhất cho đến thời điểm hiện tại bà H, ông N vẫn không có đăng ký kết hôn.

Bà H và ông N có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định, lẽ ra ông bà phải thực hiện nghĩa vụ đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng ông bà không thực hiện. Cho nên căn cứ vào Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, thì quan

hệ giữa bà H và ông N là không hợp pháp, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

Như vậy, về cơ sở pháp lý không công nhận mối quan hệ giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Văn N là vợ chồng.

[2] *Về con chung*: Trong quá trình chung sống bà H, ông N có 02 con chung tên Đỗ Thị Diễm P, sinh ngày 11/12/1991 và Đỗ Thị Diễm M, sinh ngày 14/02/2007. Cháu P hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xét đến. Bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu ông N cấp dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Từ trước đến nay cháu M đều sống chung với bà H và bà H nuôi con chung vẫn phát triển bình thường, cháu M cũng có nguyện vọng sống chung với bà H. Do đó, nhằm ổn định về tinh thần của con chung ông bà nên để bà H nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà H; Ghi nhận sự tự nguyện bà H nuôi con chung, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

[3]. *Về tài sản chung*: Hai bên khai không có nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. *Về nợ chung*: Hai bên khai không có, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5]. *Về án phí*: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí Hôn nhân sơ thẩm: bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 9; Điều 14; Điều 15, 16, 53, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. Không công nhận mối quan hệ giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đỗ Văn N là vợ chồng.

[2]. Về con chung:

+ Chị Đỗ Thị Diễm P, sinh ngày 11/12/1991 hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xét đến

+ Bà Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi con chung tên Đỗ Thị Diễm M, sinh ngày 14/02/2007. Ghi nhận sự tự nguyện bà Nguyễn Thị H nuôi con chung, không yêu cầu ông Đỗ Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Ông N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

[4]. Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

[5]. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006373 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Văn N vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục P thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Bình Thắng;
- UBND xã Đại Hòa Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Sơn - Đặng Hoàng Mích

Nguyễn Thị Lựu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phặng KTNV-THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND x Thừa Đức;
- UBND thị trấn Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHİN TỊA**

Nguyễn Thị Lựu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Sơn - Đặng Hoàng Mích

Nguyễn Thị Lựu

